



KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG
TRONG KHU THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ



KỶ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG TRONG KHU THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ



NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG
TRONG KHU THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

ISBN: 978-604-489-836-0



Sách không bán



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ



NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG
TRONG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ
Huế, 2025

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc năm 2025: Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục đại học, học viện và cao đẳng trong xu thế hội nhập quốc tế / Nguyễn Thế Tình, Trần Văn Lam, Hà Minh Diệu... - Huế : Đại học Huế, 2025. - 670 tr. ; 30 cm

ĐTTS ghi: Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đại học Huế. - Thư mục cuối mỗi bài

1. Giáo dục thể chất 2. Thể thao 3. Trường học 4. Kỷ yếu hội thảo

796.071 - dc23

Mã số sách: NC/332-2025

DUM0996p-CIP

BAN TỔ CHỨC

1	TS. Lê Quang Dũng	Khoa trưởng Khoa GDTC - Đại học Huế	Trưởng ban
2	TS. Nguyễn Thế Tình	Phó Khoa trưởng Khoa GDTC - Đại học Huế	Phó trưởng ban trực
3	PGS.TS. Đào Ngọc Tiến	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại Thương	Phó trưởng ban
4	PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa	Trưởng Khoa GDTC - Trường Đại học Cần Thơ	Phó trưởng ban
5	TS. Lê Cát Nguyên	Tổ trưởng Tổ HC-TH, Khoa GDTC - Đại học Huế	UV thường trực
6	ThS. Lê Văn Bình	Phó trưởng ban Ban KHTC&CSVC Đại học Huế	Ủy viên
7	TS. Hoàng Hải	Tổ trưởng Tổ ĐT-KHCN, Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
8	ThS. Phạm Đức Thạnh	Chủ tịch CDCSTV Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
9	ThS. Đỗ Văn Tùng	Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên

(Danh sách gồm: 09 thành viên)/.

BAN BIÊN TẬP KỸ YẾU

1	TS. Lê Quang Dũng	Khoa trưởng Khoa GDTC - Đại học Huế	Trưởng ban
2	TS. Nguyễn Thế Tình	Phó Khoa trưởng Khoa GDTC - Đại học Huế	Phó trưởng ban
3	TS. Hoàng Hải	Tổ trưởng Tổ ĐT-KHCN, Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên thư ký
4	TS. Lê Cát Nguyên	Tổ trưởng Tổ HC-TH, Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
5	TS. Lê Anh Dũng	Trưởng Bộ môn LLCN Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên

(Danh sách gồm: 05 thành viên)./.

BAN THẨM ĐỊNH BÀI BÁO KHOA HỌC

1	TS. Lê Quang Dũng	Khoa trưởng Khoa GDTC - Đại học Huế	Trưởng ban
2	TS. Nguyễn Thế Tình	Phó Khoa trưởng Khoa GDTC - Đại học Huế	Phó trưởng ban
3	TS. Hoàng Hải	Tổ trưởng Tổ ĐT-KHCN, Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên thường trực
4	TS. Trần Văn Lam	Phó Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên- Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ủy viên
5	GS.TS. Lê Văn Lâm	Viện Khoa học TDTT Việt Nam	Ủy viên
6	PGS.TS. Nguyễn Hồng Dương	Tổng biên tập Tạp chí Khoa học Thể thao	Ủy viên
7	PGS.TS. Bùi Ngọc	Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Viện Khoa học TDTT	Ủy viên
8	PGS.TS. Nguyễn Văn Phúc	Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Bắc Ninh	Ủy viên
9	PGS.TS. Đặng Văn Dũng	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Bắc Ninh	Ủy viên
10	PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết	Hiệu trưởng Trường ĐHSP TDTT Hà Nội	Ủy viên
11	PGS.TS. Phan Thanh Hải	Hiệu trưởng Trường TDTT Đà Nẵng	Ủy viên
12	TS. Dương Mạnh Thắng	Phó Hiệu trưởng Trường TDTT Đà Nẵng	Ủy viên
13	TS. Võ Quốc Thắng	Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT TP. Hồ Chí Minh	Ủy viên
14	PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Linh	Phó Hiệu trưởng trường Đại học TDTT TP. Hồ Chí Minh	Ủy viên
15	PGS.TS. Châu Vĩnh Huy	Hiệu trưởng Trường ĐHSP TDTT TP. Hồ Chí Minh	Ủy viên
16	PGS.TS. Nguyễn Quang Vinh	Phó Hiệu trưởng Trường ĐHSP TDTT TP. Hồ Chí Minh	Ủy viên
17	PGS.TS. Nguyễn Thanh Tùng	Phó trưởng Khoa GDTC - Đại học Đà Nẵng	Ủy viên
18	TS. Lê Bá Tường	Phó trưởng Khoa GDTC - Trường Đại học Cần Thơ	Ủy viên
19	TS. Nguyễn Thanh Liêm	Phó trưởng Khoa GDTC - Trường Đại học Cần Thơ	Ủy viên
20	TS. Mai Thị Bích Ngọc	Phó tổng biên tập Tạp chí khoa học Đào tạo và Huấn luyện thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh	Ủy viên
21	PGS.TS. Vũ Chung Thủy	Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Bắc Ninh	Ủy viên
22	PGS.TS. Phạm Đông Đức	Khoa GDTC - QP và AN, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội	Ủy viên
23	PGS.TS. Đinh Khánh Thu	Phó Viện trưởng Viện Khoa học TDTT, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh	Ủy viên
24	TS. Hà Minh Dịu	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Ủy viên

25	TS. Trần Thủy	Trưởng khoa Khoa GDTC, Trường Đại học Quảng Bình	Ủy viên
26	TS. Phạm Hùng Việt	Trưởng khoa Khoa GDTC, Trường Đại học TDTT, Thành phố Hồ Chí Minh	Ủy viên
27	TS. Phan Thanh Mỹ	Trường Đại học Tài chính - Marketing Thành phố Hồ Chí Minh	Ủy viên
28	TS. Phạm Thanh Giang	Giảng viên Trường Đại học Tài chính - Marketing Thành phố Hồ Chí Minh	Ủy viên
29	TS. Đào Thị Thanh Hà	Tổ trưởng Tổ KHCN, Khoa GDTC - Đại học Đà Nẵng	Ủy viên
30	TS. Võ Xuân Lộc	Giảng viên Trường Đại học Ngoại Thương	Ủy viên
31	TS. Nguyễn Gắng	Nguyên Khoa trưởng Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
32	TS. Lê Trần Quang	Giảng viên Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
33	TS. Lê Cát Nguyên	Tổ trưởng Tổ HC-TH, Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
34	TS. Dương Văn Dũng	Trưởng Bộ môn Cầu lông - Bơi lội Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
35	TS. Lê Anh Dũng	Trưởng Bộ môn Lý luận chuyên ngành Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
36	TS. Phạm Văn Hiếu	Trưởng Bộ môn Điền kinh - Thể dục Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
37	TS. Nguyễn Phan Tiến Trung	Trưởng Bộ môn Bóng, Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên
38	TS. Nguyễn Đăng Hào	Giảng viên Bộ môn Lý luận chuyên ngành Khoa GDTC - Đại học Huế	Ủy viên

(Danh sách gồm: 38 thành viên)/.

LỜI NÓI ĐẦU

Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có vai trò quan trọng trong phát triển của một quốc gia, là động lực phát triển và là nền tảng của nền kinh tế tri thức để quốc gia giàu mạnh và hùng cường. Xác định tầm quan trọng đó, Thủ tướng Chính phủ đã xây dựng “Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030” đã định hướng mục tiêu: “Đến năm 2030, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được phát triển vững chắc, thực sự trở thành động lực tăng trưởng, góp phần quyết định đưa Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; góp phần phát triển toàn diện văn hóa, xã hội, con người, bảo đảm quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam; tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng, thuộc nhóm dẫn đầu trong các nước có thu nhập trung bình cao; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức trên trung bình của thế giới; một số lĩnh vực khoa học và công nghệ đạt trình độ quốc tế”. Và Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”.

Trong những năm qua, Đại học Huế luôn xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt để phát triển mạnh mẽ sự nghiệp giáo dục và đào tạo đó là tập trung đầu tư phát triển khoa học và công nghệ. Khoa học và công nghệ phải đóng vai trò chủ đạo để tạo bước phát triển đột phá, nâng cao chất lượng đào tạo, thu hút các nguồn lực, tạo nên thương hiệu cho Đại học Huế trong những năm tiếp theo. Để góp phần vào quá trình thực hiện thành công mục tiêu chung đó, Khoa Giáo dục thể chất (GDTC) đã không ngừng đổi mới, đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ, gắn kết công tác giảng dạy với nghiên cứu khoa học hết sức chặt chẽ; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao cho sinh viên, hình thành thói quen tập luyện, phát huy tối đa sở trường, sở thích của sinh viên trong các hoạt động liên quan đến GDTC và thể thao trường học.

Trong 3 năm qua, Đại học Huế đã phối hợp Trường Đại học Cần Thơ và Trường Đại học Ngoại Thương tổ chức Hội thảo khoa học toàn quốc về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học. Hội thảo đã thành thường niên để các nhà khoa học trong cả nước tham gia và công bố các sản phẩm của mình. Ở Hội thảo năm nay tại Đại học Huế với chủ đề “Công tác Giáo dục thể chất và Thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục Đại học, Học viện và Cao đẳng trong xu thế hội nhập quốc tế” là sân chơi để các nhà quản lý, các nhà khoa học, các cán bộ, giảng viên thể dục thể thao trao đổi, hợp tác để kết nối giao lưu, thảo luận và đưa ra được các giải pháp để nâng cao chất lượng giảng dạy môn giáo dục thể chất và các hoạt động thể thao trường học trong tương lai.

Với hơn 142 bài viết gửi về, có 132 bài báo được các chuyên gia, nhà khoa học trong nước đánh giá đạt yêu cầu với các nội dung định hướng về công tác giáo dục thể chất trong các trường phổ thông, cao đẳng và đại học; phát triển thể thao quần chúng và tổ chức quản lý thể thao trong xã hội, các vấn đề huấn luyện thể lực và đặc biệt với những mô hình, giải pháp mới, ứng dụng các công nghệ mới trong công tác GDTC và hoạt động thể dục thể thao ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay đã cho thấy sức lan tỏa của Hội thảo khoa học năm 2025 do 3 đơn vị phối hợp là Đại học Huế, Trường Đại học Cần Thơ và Trường Đại học Ngoại Thương tổ chức trên lĩnh vực Giáo dục thể chất và Thể dục thể thao.

Quá trình tổ chức hội thảo, chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự tham gia, đóng góp tích cực của các chuyên gia, các nhà khoa học, các cộng tác viên đã tham gia viết bài để ra mắt cuốn kỷ yếu Hội thảo Khoa học này. Chúng tôi rất mong muốn nhận được sự cộng tác và đóng góp ý kiến để cùng phát triển với tinh thần: Đề cao tính sáng tạo, chuẩn mực, trách nhiệm và thân thiện.

BAN TỔ CHỨC

MỤC LỤC

	Trang
1 PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ: ĐỊNH HƯỚNG TỪ GÓC NHÌN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC <i>TS. Nguyễn Thế Tình, TS. Trần Văn Lam, TS. Hà Minh Dịu</i>	1
2 ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI VIỆT NAM: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC TIỄN <i>TS. Vũ Minh Cường</i>	7
3 ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM PHÙ HỢP VỚI CHƯƠNG TRÌNH PHỔ THÔNG MỚI CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO <i>ThS. Lê Trung Thành</i>	13
4 PHÁT TRIỂN THỂ THAO TRƯỜNG HỌC TẠI ĐẠI HỌC HUẾ HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP <i>ThS. Nguyễn Văn Tuấn, ThS. Nguyễn Đình Duy Nghĩa</i>	19
5 ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ <i>TS. Nguyễn Hữu Tri, PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa, TS. Đặng Thị Kim Quyên</i>	25
6 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2018: TỪ BẢN SẮC ĐẾN HỘI NHẬP - SO SÁNH QUỐC TẾ <i>ThS. Đoàn Thanh Phong</i>	30
7 CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH GẮN VỚI CÁC MÔN THỂ THAO TẠI QUẢNG BÌNH <i>TS. Trần Thủy, ThS. Nguyễn Thế Thành</i>	35
8 NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ ĐỘI NGŨ GIÁNG VIÊN CHÌA KHÓA CHO GIÁO DỤC THỂ CHẤT HIỆU QUẢ <i>ThS. Bùi Trung Hiếu</i>	41
9 THỰC TRẠNG NĂNG LỰC SƯ PHẠM THỰC HÀNH CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN <i>TS. Nguyễn Quốc Trâm, CN. Nguyễn Ngọc Sách</i>	46
10 MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC MÔN LÝ THUYẾT GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG <i>ThS. Chu Thị Bảo Châu</i>	51
11 ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HUNG YÊN <i>ThS. Trần Đức Nam, ThS. Đỗ Văn Hùng, ThS. Nguyễn Mạnh Hùng, ThS. Nguyễn Anh Dũng</i>	55
12 THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT ĐỔI MỚI TRONG ĐÀO TẠO THẠC SĨ GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI <i>ThS. Nguyễn Thị Toàn</i>	59

- 13 PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO ĐỊNH HƯỚNG ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN 64
TS. Trần Thị Tú, TS. Đỗ Ngọc Cương, TS. Ma Đức Tuấn, ThS. Nguyễn Thị Hà
- 14 NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THỂ CHẤT TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ 71
TS. Lưu Thị Như Quỳnh
- 15 LỰA CHỌN TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ 77
TS. Lê Anh Dũng, ThS. Nguyễn Đình Duy Nghĩa, ThS. Phạm Việt Đức, ThS. Lê Hải Yến
- 16 SO SÁNH, ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG HỌC PHẦN THI TỐT NGHIỆP NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM 82
TS. Hoàng Hải, TS. Lê Cát Nguyên, ThS. Nguyễn Văn Lợi
- 17 CƠ SỞ LUẬN LÝ LIÊN KẾT HIỆU QUẢ GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG HỌC CÁC CẤP TẠI VIỆT NAM 86
TS. Lê Xuân Điệp, ThS. Vũ Mạnh Trường
- 18 VĂN HÓA THỂ CHẤT TRONG ĐỜI SỐNG SINH VIÊN 92
ThS. Phạm Đức Hậu, ThS. Phạm Phi Hùng
- 19 NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG ĐẲNG TRONG GIẢNG DẠY BÀI CHACHACHA MÔN KHIÊU VŨ THỂ THAO CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP 96
ThS. Đào Ngọc Minh
- 20 ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP SƯ PHẠM PHI TUYẾN TÍNH TRONG GIẢNG DẠY GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC 101
ThS. Đỗ Thị Huyền Trang
- 21 ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI 105
ThS. Nguyễn Thị Đào, ThS. Nguyễn Thị Huyền
- 22 CHUYÊN ĐỔI GIỮA CÁC MÔN THỂ THAO: PHÂN TÍCH TRƯỜNG HỢP THÀNH CÔNG CỦA ĐỘI BÓNG ĐÁ VÀ BÓNG RỔ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP 113
ThS. Cao Duy Chương, ThS. Đoàn Thanh Phong, ThS. Đoàn Hùng Tráng
- 23 ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG QUẢN LÝ CÂU LẠC BỘ THỂ THAO SINH VIÊN 118
TS. Hà Minh Diệu, PGS.TS. Nguyễn Đức Thành
- 24 ĐỐI SÁNH MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ VỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG NƯỚC 124
TS. Dương Văn Dũng, ThS. Phạm Việt Đức, ThS. Nguyễn Văn Cường, CN. Nguyễn Đôn Vinh, CN. Nguyễn Thị Ly
- 25 NHỮNG LỢI ÍCH VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG DẠY - HỌC CÁC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHO NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ 129
TS. Nguyễn Thế Tình, TS. Lê Quang Dũng, ThS. Nguyễn Mậu Hiến, ThS. Dương Anh Tuấn

26	ỨNG DỤNG AI TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHUYÊN NGÀNH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CHO SINH VIÊN KHOA KHOA HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2	135
	<i>ThS. Bùi Văn Quyết, TS. Vũ Tuấn Anh, TS. Hà Minh Diệu</i>	
27	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT THÔNG QUA ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ 4.0 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH	142
	<i>ThS. Nguyễn Công Viên</i>	
28	SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT ĐÁP ỨNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP	146
	<i>ThS. Nguyễn Thị Toàn</i>	
29	NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) VÀO GIẢNG DẠY KỸ THUẬT ĐỘNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ	152
	<i>TS. Nguyễn Đăng Hào, TS. Lê Quang Dũng, TS. Nguyễn Phan Tiến Trung, ThS. Bùi Thanh Hòa, ThS. Phạm Thị Mai</i>	
30	THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	156
	<i>TS. Đào Thị Thanh Hà</i>	
31	PHÂN TÍCH NHỮNG NGUYÊN NHÂN KHIẾN SINH VIÊN HẠN CHẾ THAM GIA HOẠT ĐỘNG THỂ CHẤT VÀ ĐỀ XUẤT MỘT SỐ MÔ HÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT PHÙ HỢP VỚI ĐẶC ĐIỂM CỦA SINH VIÊN	160
	<i>TS. Nguyễn Thị Tùng Lâm, ThS. Nguyễn Bảo Long</i>	
32	CƯỜNG ĐỘ VẬN ĐỘNG VÀ SỨC KHỎE HỆ MIỄN DỊCH: HƯỚNG DẪN TẬP LUYỆN KHOA HỌC CHO SINH VIÊN	167
	<i>ThS. Đỗ Văn Tùng, ThS. Đoàn Thanh Phong</i>	
33	KHẢO SÁT SỰ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI HỌC PHẦN PICKLEBALL TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT	171
	<i>TS. Trần Quốc Hùng, ThS. Nguyễn Thị Khánh Hòa</i>	
34	ĐÁNH GIÁ SỨC KHỎE TÂM THẦN CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ THAM GIA TẬP LUYỆN TẠI CÂU LẠC BỘ THỂ THAO GIẢI TRÍ BÓNG CHUYỀN	177
	<i>TS. Nguyễn Thế Tình, TS. Phạm Văn Hiếu, ThS Nguyễn Đình Duy Nghĩa, ThS. Nguyễn Mậu Hiển, ThS. Lê Thị Bích Đào</i>	
35	NGHIÊN CỨU LÒNG TRUNG THÀNH CỦA HUẤN LUYỆN VIÊN CÂU LẠC BỘ THỂ THAO MỘT SỐ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHU VỰC NAM SÀI GÒN	182
	<i>ThS. Ngô Đăng Khoa, ThS. Nguyễn Văn Quyết</i>	
36	MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG	187
	<i>ThS. Nguyễn Quang Huy</i>	
37	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHONG TRÀO CHẠY BỘ CỦA CÁN BỘ VÀ SINH VIÊN TRONG ĐẠI HỌC HUẾ	193
	<i>TS. Phạm Văn Hiếu, ThS. Phạm Đức Thạnh, ThS. Cao Thái Ngọc, ThS. Hồ Đăng Quốc Hùng, CN. Nguyễn Khoa Minh Duy</i>	

38	GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO PICKLEBALL CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING	198
	<i>ThS.GVC. Hồ Trung Nghi, ThS. Hồ Văn Cường, TS. Phạm Thanh Giang, ThS. Nguyễn Thị Kiều Oanh, TS. Lê Nguyễn Ngọc Yến</i>	
39	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	204
	<i>TS. Nguyễn Văn Đức, ThS. Nguyễn Thị Huyền</i>	
40	THỰC TRẠNG NHU CẦU VÀ THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SU PHẠM KỸ THUẬT HÙNG YÊN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO	208
	<i>ThS. Đỗ Văn Hùng, ThS. Trần Đức Nam, ThS. Nguyễn Mạnh Hùng</i>	
41	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA HỌC SINH TRƯỜNG NỘI TRÚ IVS THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	213
	<i>TS. Đoàn Kim Bình, TS. Ngô Kiên Trung</i>	
42	THỰC TRẠNG VỀ HOẠT ĐỘNG THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA HỌC SINH NỮ TRƯỜNG THCS KIM BÌNH - PHỦ LÝ - HÀ NAM	219
	<i>ThS. Đinh Thị Uyên, ThS. Hoàng Thu Thủy, ThS. Nguyễn Lê Minh Huy</i>	
43	THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRUNG TÂM THỂ DỤC THỂ THAO, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	225
	<i>CN. Võ Thị Mỹ Hạnh, ThS. Nguyễn Văn Long</i>	
44	NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH THAM GIA CÂU LẠC BỘ THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG	230
	<i>ThS. Trần Cao Cẩm Tiên</i>	
45	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ XÁC ĐỊNH NHU CẦU MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ	235
	<i>ThS. Phạm Thị Mai, TS. Nguyễn Đăng Hào, ThS. Trần Thanh Tú, ThS. Nguyễn Thế Lợi, ThS. Trần Hữu Nam, ThS. Đỗ Văn Tùng</i>	
46	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XÓA MÙ BƠI CHO CHO HỌC SINH TIỂU HỌC AN THỚI 2, QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ	240
	<i>PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa, TS. Nguyễn Hữu Tri, ThS. Phạm Liêng Tuấn Khanh</i>	
47	NGHIÊN CỨU CẢI TIẾN VÀ ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI CÁC TRƯỜNG THÀNH VIÊN THUỘC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	245
	<i>ThS. Trần Đăng Chiến</i>	
48	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TẬP LUYỆN HAI MÔN THỂ THAO NGOẠI KHÓA ĐÁ CẦU VÀ CẦU LÔNG Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG YÊN PHONG 1, TỈNH BẮC NINH	248
	<i>ThS. Nguyễn Thị Bé, ThS. Lê Việt Hùng</i>	
49	PHÂN TÍCH CÁC KHÓ KHĂN CƠ BẢN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC MÔN KHIÊU VŨ THỂ THAO CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP	251
	<i>ThS. Đoàn Hùng Tráng</i>	
50	ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC	256
	<i>TS. Lê Trọng Đồng, ThS. Lê Anh Vinh</i>	

- 51 ỨNG DỤNG BÀI TẬP GIẢNG DẠY KỸ THUẬT GIAO CẦU CHO SINH VIÊN HỌC MÔN CẦU LÔNG TỰ CHỌN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG 262
ThS. Phạm Đức Hòa
- 52 NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG, CẢI TIẾN NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ NHẪM ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA NGƯỜI HỌC 268
ThS. Phạm Thị Mai, TS. Nguyễn Đăng Hòa, ThS. Trần Thanh Tú, ThS. Hồ Đăng Quốc Hùng, ThS. Lê Thị Uyên Phương, CN. Nguyễn Đôn Vinh
- 53 THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÂU LẠC BỘ KARATE-DO HUYỆN A LƯỚI, THÀNH PHỐ HUẾ 273
TS. Hoàng Hải, CN. Hồ Văn Cường, ThS. Nguyễn Thành Việt, ThS. Nguyễn Văn Cường, ThS. Dương Anh Tuấn
- 54 THỰC TRẠNG VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHONG TRÀO TẬP LUYỆN MÔN PICKLEBALL CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ 279
ThS. Nguyễn Văn Cường, ThS. Trần Hữu Nam, ThS. Nguyễn Quang Tùng, ThS. Nguyễn Thanh Bình
- 55 THỰC TRẠNG BIỆN PHÁP TỔ CHỨC GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG 283
ThS. Nguyễn Bảo Long, ThS. Nguyễn Viết Sáng, ThS. Thang Văn Minh
- 56 NGHIÊN CỨU YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ 287
TS. Nguyễn Hữu Tri, PGS.TS Nguyễn Văn Hòa, TS. Lê Bá Tường
- 57 ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐỐI TƯỢNG YẾU SỨC KHỎE TẠI ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG 292
ThS. Phan Ngọc Thiết Kế
- 58 THỰC TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN CHẠY BỘ CHO CÁN BỘ VÀ SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ 299
TS. Phạm Văn Hiếu, ThS. Phạm Đức Thạnh, ThS. Trần Trung Kiên, ThS. Nguyễn Ngọc Hà, ThS. Nguyễn Văn Cường
- 59 XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY NGOẠI KHÓA MÔN BÓNG CHUYỀN CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG 304
TS. Võ Xuân Lộc, ThS. Nguyễn Viết Sáng, ThS. Thang Văn Minh, TS. Hoàng Hải
- 60 THỰC TRẠNG VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN TÀI CHÍNH 308
ThS. Trần Huy Thảo
- 61 ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CHỈ ĐẠO CỦA TỔ CHỨC ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO CHO ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN HUYỆN CHƯƠNG MỸ 313
ThS. Đinh Thị Uyên
- 62 XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN TAEKWONDO NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG GIỜ HỌC TỰ CHỌN TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN QUỐC TOÀN, TỈNH ĐỒNG NAI 319
TS. Phan Thái Anh, ThS. Nguyễn Xuân Huy, ThS. Hà Chí Vũ

63	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	324
	<i>ThS. Trần Thị Vi Vân</i>	
64	THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH LỚP 6 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ DIỄN KỸ- DIỄN CHÂU- NGHỆ AN	331
	<i>ThS. Đông Nguyệt Thu, ThS. Đông Thị Minh Tâm</i>	
65	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VIỆC ỨNG DỤNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY NGOẠI KHÓA MÔN BƠI CỦA NỮ HỌC SINH KHỐI 8 TRƯỜNG NỘI TRÚ IVS THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	336
	<i>TS. Đoàn Kim Bình</i>	
66	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA HỌC SINH KHỐI 7 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGHĨA ĐẠO, HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH	342
	<i>ThS. Nguyễn Thị Huyền, TS. Nguyễn Văn Đức</i>	
67	THỰC TRẠNG SÂN BÃI DỤNG CỤ VÀ NGUYÊN NHÂN ẢNH HƯỞNG TỚI KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN THỂ DỤC Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG YÊN PHONG 1, TỈNH BẮC NINH	346
	<i>ThS. Nguyễn Thị Bé, ThS. Lê Việt Hùng</i>	
68	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY HỌC PHẦN BÓNG RỔ CHO SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	350
	<i>ThS. Huỳnh Thái Hưng</i>	
69	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	355
	<i>ThS. Nguyễn Thị Lệ Hằng, TS. Phan Thanh Mỹ</i>	
70	THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA NỮ SINH VIÊN CÂU LẠC BỘ TAEKWONDO TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH	360
	<i>ThS. Hà Văn Toán</i>	
71	LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ FUTSAL NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG	365
	<i>PGS.TS. Lương Thị Ánh Ngọc, ThS. Nguyễn Võ Hoàng Phú, CN. Trần Khánh Dư</i>	
72	THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	370
	<i>ThS. Nguyễn Doãn Quang, ThS. Phạm Văn Tuấn</i>	
73	LỰA CHỌN ỨNG DỤNG CÁC BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO ĐỘI TUYỂN ĐIỀN KINH CỰ LY NGẮN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING	376
	<i>TS. Phạm Thanh Giang, ThS. Hồ Văn Cường, ThS. Nguyễn Phú Nhật, TS. Lê Nguyễn Ngọc Yến</i>	
74	ĐÁNH GIÁ SỰ TĂNG TRƯỞNG CÁC TỔ CHẤT THỂ LỰC CỦA NỮ SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN SAU 1 NĂM TẬP LUYỆN	382
	<i>ThS. Trần Xuân Quang</i>	
75	THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ ĐÒN ĐÁ TÓNG TRƯỚC (APCHAGI) CỦA NAM HỌC SINH CÂU LẠC BỘ TAEKWONDO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGÔ GIA TỰ - VĨNH PHÚC	387
	<i>ThS. Lê Thị Thu Thủy, ThS. Nguyễn Khánh Toàn, CN. Trần Hùng Cường</i>	

76	GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM QUẢNG TRỊ	392
	<i>TS. Lê Trần Quang, ThS. Nguyễn Thanh Bình, ThS. Nguyễn Hữu Thịnh</i>	
77	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH LONG	397
	<i>ThS. Nguyễn Minh Tuấn, PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa</i>	
78	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN VÀ KỸ THUẬT CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NAM ĐỘI TUYỂN VÕ CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC	405
	<i>ThS. Nguyễn Văn Phương, ThS. Lâm Văn Vũ</i>	
79	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NỮ ĐỘI TUYỂN VOVINAM QUÂN ĐỘI	410
	<i>ThS. Huỳnh Thị Diệu Trang, ThS. Lê Thị Thu Hằng, ThS. Lâm Văn Vũ</i>	
80	LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH BẬT NHẢY CHO NAM ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO - HÀ ĐÔNG - HÀ NỘI	415
	<i>ThS. Lê Dung, ThS. Lê Thị Thu Thúy, Đỗ Hữu Phúc</i>	
81	ĐÁNH GIÁ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG CHUYỀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	420
	<i>TS. Võ Nhật Thanh</i>	
82	NGHIÊN CỨU ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN VOVINAM LỨA TUỔI 15-16 TỈNH BÌNH ĐỊNH SAU 3 THÁNG TẬP LUYỆN	426
	<i>TS. Vũ Văn Huệ, ThS. hạm Thị Kim Liên, CN. Lê Xuân Trung</i>	
83	ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG SAU 1 NĂM TẬP LUYỆN	431
	<i>ThS. Nguyễn Đăng Hải</i>	
84	NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN VOVINAM QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	436
	<i>ThS. Nguyễn Hoàng Tấn, ThS. Đặng Ngọc Tiên, ThS. Trần Thanh Quân</i>	
85	ỨNG DỤNG TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO SINH VIÊN NỮ NĂM THỨ NHẤT KHOA GIÁO DỤC MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN	442
	<i>ThS. Lê Đức Hiếu</i>	
86	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN CÁC BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHẠY CỰ LY NGẮN 100M CHO NAM HỌC VIÊN KHÓA K30S HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN II	448
	<i>ThS. Phạm Như Cường</i>	
87	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC BỀN TRONG CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH CHO NAM HỌC SINH LỚP 11 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN KHAI NGUYỄN, QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	453
	<i>ThS. Nguyễn Văn Phương</i>	

- 88 ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NAM ĐỘI TUYỂN TAEKWONDO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN TĂNG, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC 458
ThS. Lê Thị Thu Hằng
- 89 THỰC TRẠNG THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN NAM LỨA TUỔI 13-14 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRUNG MỸ TÂY 1, HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 464
TS. Đoàn Kim Bình, NCS. Trần Thụy Ngọc Minh
- 90 ẢNH HƯỞNG CỦA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CỦA NAM SINH VIÊN KHI THAM GIA HỌC PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN 469
TS. Trần Ngọc Cương, CN. Huỳnh Duy Hải, ThS. Lê Trần Nhật Hoàn
- 91 XÁC ĐỊNH CÁC TEST ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN CẦU LÔNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG 475
ThS. Phan Chí Quyết
- 92 ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG ĐÁ ĐỘI TUYỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 479
ThS. Lâm Văn Vũ, ThS. Nguyễn Văn Phương, ThS. Vũ Công Trường
- 93 THỰC TRẠNG NHỮNG SAI LẦM THƯỜNG MẮC TRONG TẬP LUYỆN KỸ THUẬT CƠ BẢN MÔN BÓNG CHUYỀN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI 484
ThS. Nguyễn Hải Tùng
- 94 LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN THEO HƯỚNG ĐẶC THÙ NGHỀ HÀN CHO NAM HỌC SINH LỚP TRUNG CẤP 9⁺ TƯƠNG ĐƯƠNG, TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - HÀN QUỐC 487
ThS. Lang Thanh Thương
- 95 NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO NAM SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG 492
ThS. Nguyễn Hữu Lãng, ThS. Nguyễn Xuân Thành
- 96 LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC BỀN CHUYÊN MÔN CHO NAM HỌC SINH ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SỐ 1 BẢO YÊN - BẢO YÊN - LÀO CAI 496
ThS. Lê Nguyên Hoàn, ThS Nguyễn Viết Sáng, ThS. Phan Chí Quyết
- 97 LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM 502
*ThS. Lê Hữu Toàn, ThS. Võ Minh Vương,
ThS. Nguyễn Viên Giác, TS. Lê Thị Hoài Phương*
- 98 ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG 507
ThS. Đặng Hà Huy, ThS. Thang Văn Minh, ThS. Nguyễn Viết Sáng
- 99 LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM HỌC SINH ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẮC NINH 510
*ThS. Nguyễn Viết Sáng, ThS. Thang Văn Minh,
ThS. Phan Chí Quyết, Lê Đình Huỳnh*

- 100 NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN MỘT SỐ TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO THỂ LỰC CHO TÂN SINH VIÊN NỮ HỌC ĐIỀN KINH KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ 515
ThS. Ngô Khén, KS. Huỳnh Huệ Trúc, TS. Nguyễn Thanh Liêm
- 101 ỨNG DỤNG MỘT SỐ BÀI TẬP THỂ LỰC CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NAM ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHAN NGỌC HIỂN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ 518
TS. Nguyễn Hữu Tri, ThS. Lương Minh Cường
- 102 LỰA CHỌN CÁC TEST ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM SINH VIÊN VOVINAM KHÓA 37 KHOA HUẤN LUYỆN THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH SAU 1 NĂM TẬP LUYỆN 523
ThS. Võ Nhật Sơn, ThS. Bùi Thiện Mến, NCS. Hồ Văn Cường
- 103 GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN 527
ThS. Nguyễn Ngọc Bình, ThS. Đinh Thị Uyên
- 104 ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 532
ThS. Phạm Văn Tuấn, ThS. Nguyễn Doãn Quang
- 105 ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN NỮ ĐỘI TUYỂN VOVINAM QUÂN ĐỘI 537
ThS. Huỳnh Thị Diệu Trang
- 106 THỰC TRẠNG KỸ THUẬT NÉM RỔ MỘT TAY TRÊN CAO CỦA NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG RỔ NĂNG KHIẾU 15 - 16 TUỔI THÀNH PHỐ CẦN THƠ 542
ThS. Nguyễn Lê Trường Sơn, TS. Đặng Minh Thành, ThS. Lê Văn Hiếu, SV. Trần Như Anh
- 107 LỰA CHỌN CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỌC BÓNG RỔ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN 546
ThS. Trần Xuân Quang
- 108 LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN NAM LỨA TUỔI 13-14 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRUNG MỸ TÂY 1, HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH. 550
TS. Đoàn Kim Bình, ThS. Võ Quang Trung
- 109 NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BÀI TẬP NHẪM CẢI THIỆN NĂNG LỰC VẬN ĐỘNG CHO HỌC SINH THỪA CÂN, BÉO PHÌ LỚP 1 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, QUẢNG BÌNH 555
TS. Cao Phương
- 110 LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM HỌC SINH CÂU LẠC BỘ CẦU LÔNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG KIM BÔI - HÒA BÌNH 559
ThS. Hoàng Thu Thủy, ThS. Lê Thị Thu Thủy, CN. Nguyễn Thanh Tùng
- 111 LỰA CHỌN VÀ ỨNG DỤNG BÀI TẬP THỂ DỤC AEROBIC NHẪM NÂNG CAO THỂ LỰC CHO NỮ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG 564
ThS. Phạm Tuấn Anh, ThS. Phạm Tiến Dũng

- 112 ỨNG DỤNG BÀI TẬP NÂNG CAO HIỆU QUẢ KỸ THUẬT GIẬT BÓNG THUẬN TAY CHO NỮ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG 568
ThS. Vương Quỳnh Anh, ThS. Nguyễn Quang Huy
- 113 HIỆU QUẢ VÀ NHỮNG SAI LẦM THƯỜNG MẮC KHI ĐỖ PHÁT BÓNG THẤP TAY BẰNG HAI TAY CỦA NAM SINH VIÊN CẦU LẠC BỘ BÓNG CHUYỀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI 571
ThS. Trần Văn Mạnh
- 114 THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GDTC VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CỦA HỌC SINH 5-6 TUỔI TRƯỜNG MẦM NON VIỆT ĐOÀN, HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH 574
PGS.TS. Đinh Khánh Thu, ThS. Phan Thanh Hùng
- 115 NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN CÁC BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN CẦU LẠC BỘ VOVINAM, HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG SAU 3 THÁNG TẬP LUYỆN 580
ThS. Phạm Thị Kim Liên, ThS. Bùi Văn Hưng, CN. Võ Hùng Dương
- 116 CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÍNH TỰ GIÁC, TÍCH CỰC HỌC TẬP MÔN CẦU LÔNG CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH 585
ThS. Đồng Thị Minh Tâm, ThS. Đồng Nguyệt Thu
- 117 NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC NHANH CHO SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN 590
ThS. Hoàng Hải Dương
- 118 SỰ PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN NĂNG KHIẾU QUẦN VỢT QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH SAU MỘT CHU KỲ HUẤN LUYỆN 594
TS. Võ Nhật Thanh
- 119 THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUNG CỦA HỌC SINH KHỐI 6 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỒNG MAI - HÀ ĐÔNG - HÀ NỘI 599
TS. Phùng Mạnh Cường, CN. Lã Thu Hằng
- 120 LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM HỌC SINH ĐỘI TUYỂN KARATEDO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SỸ LIÊN - CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI 603
ThS. Nguyễn Việt Sáng, ThS. Thang Văn Minh, ThS. Nguyễn Xuân Thành, ThS. Lâm Văn Sơn
- 121 ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN QUẦN VỢT QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 609
ThS. Lê Tiến Dũng, ThS. Lê Thị Thu Hằng, ThS. Lâm Văn Vũ
- 122 LỰA CHỌN TEST ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM TRƯỜNG CAO ĐẲNG FPT POLYTECHNIC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 614
CN. Di Minh Trí, TS. Phan Thanh Mỹ, PGS.TS. Lưu Thiên Sương
- 123 MỨC ĐỘ HỨNG THÚ CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỐI VỚI MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, QUẢNG BÌNH 619
ThS. Nguyễn Anh Tuấn
- 124 THỰC TRẠNG HỨNG THÚ HỌC TẬP VÀ NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN KHI HỌC ĐIỀU BACHATA VÀ CHACHACHA 624
ThS. Đoàn Thanh Phong, ThS. Đỗ Văn Tùng

- 125 ỨNG DỤNG VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO HỌC SINH KHỐI 7 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGÔ SỸ LIÊN - CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI 629
*ThS. Phùng Thị Tâm Tình,
 TS. Phùng Mạnh Cường, CN. Vũ Văn Tuấn*
- 126 ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA ỨNG DỤNG “PHOTO FINISH” TRONG CHẠY CỤ LY NGẮN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT 633
TS. Phan Bửu Tú
- 127 THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC VẬN DỤNG ÂM NHẠC TRONG QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN THỂ DỤC TAY KHÔNG TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ 638
CN. Nguyễn Thị Ly, TS. Lê Quang Dũng
- 128 THỰC TRẠNG KỸ THUẬT ĐẬP CẦU THUẬN TAY CỦA NỮ HỌC SINH LỚP 11 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LƯƠNG THỂ VINH, TỈNH HẬU GIANG 644
*TS. Đặng Minh Thành, TS. Nguyễn Thanh Liêm,
 TS. Nguyễn Hữu Tri, CN. Đoàn Tuyết Nhi*
- 129 THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ 649
ThS. Dương Anh Tuấn, TS. Lê Cát Nguyên, ThS. Nguyễn Lê Minh Huy
- 130 LỰA CHỌN BÀI TẬP THỂ DỤC NHỊP ĐIỆU NHẪM PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO NỮ HỌC SINH KHỐI 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN 655
ThS. Nguyễn Thị Đào
- 131 ỨNG DỤNG VÀ LỢI ÍCH CỦA AI TRONG THỂ THAO 659
PGS.TS Nguyễn Đức Thành, TS. Hà Minh Dịu, ThS. Nguyễn Thị Tô Lan
- 132 THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN NGÂN HÀNG 667
TS. Vũ Quốc Huy

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ

ThS. Dương Anh Tuấn,
TS. Lê Cát Nguyên, ThS. Nguyễn Lê Minh Huy
Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế

TÓM TẮT

Trong bối cảnh phát triển và hội nhập quốc tế, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam xác định tập trung phát triển công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) - một ngành công nghệ mới và được ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả giới thiệu về AI, về những lợi ích cũng như đề xuất các giải pháp ứng dụng của AI trong công tác hành chính tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo, công nghệ, hành chính, Khoa Giáo dục thể chất.

ABSTRACT

In the context of development and international integration, coupled with the rapid advancement of the Fourth Industrial Revolution, Vietnam has prioritized the development of Artificial Intelligence (AI) technology - a new and widely applied field across various sectors. In this article, the author introduces AI, its benefits, and proposes solutions for the application of AI in administrative work at the School of Physical Education - Hue University.

Keywords: Artificial Intelligence, technology, administration, School of Physical Education.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công việc, dù ở bất cứ lĩnh vực nào, trở thành xu hướng tất yếu nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của công việc. Các ứng dụng của AI là những công cụ AI tiên tiến, đã mở ra nhiều cơ hội cải thiện và nâng cao năng suất công việc, rút ngắn thời gian làm việc với độ chính xác cao.

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đã xác định AI là một trong những công nghệ trọng điểm trong Cách mạng Công nghiệp 4.0. Để thúc đẩy phát triển AI, một số chính sách và chiến lược quan trọng đã được đề ra: Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030: Chương trình này khuyến khích việc áp dụng các công nghệ số, trong đó có AI, để tăng cường năng lực sản xuất và hiệu quả công việc trong các ngành; chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI đến năm 2030: Mục tiêu là đưa Việt Nam vào nhóm 4 nước hàng đầu khu vực ASEAN về phát triển AI, xây dựng 10 trung tâm đổi mới sáng tạo về AI, và thiết lập hệ sinh thái AI phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam; đào tạo nguồn nhân lực AI: Các chương trình khuyến khích đào tạo và phát triển kỹ năng AI cho thế hệ trẻ, thông qua sự hợp tác giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp; cụ thể, việc ứng dụng các ứng dụng của AI tại các đơn vị hành chính sự nghiệp, đặc biệt là môi trường đào tạo đại học hiện nay vẫn gặp nhiều thách thức như thiếu hiểu biết, hạn chế về kỹ năng sử dụng, và lo ngại về tính chính xác, đạo đức, bảo mật. Do đó, cần nghiên cứu và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm khai thác tối đa tiềm năng của các ứng dụng AI, góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc nói chung và môi trường giáo dục nói riêng là rất cần thiết.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu

Nhóm tác giả sử dụng phương pháp này nhằm phân tích và tổng hợp các tài liệu liên quan ở trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, việc ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong công việc hành chính.

2.2. Phương pháp điều tra viết

- Qua tham khảo các công trình nghiên cứu, chúng tôi xác định các nội dung của bảng hỏi gồm: (1) Đánh giá về mức độ nhận thức áp dụng AI vào công việc hành chính của VC, NLD; (2) Nhu cầu sử dụng AI trong công việc hành chính.

- Nghiên cứu được tiến hành vào quý I năm 2025.

2.3. Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng thống kê toán học, phần mềm Microsoft Excel để xử lý số liệu, lập bảng, biểu để phân tích, từ đó đưa ra kết luận của các kết quả nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Giới thiệu về công tác hành chính và Trí tuệ nhân tạo

3.1.1. Công tác hành chính

Công việc hành chính trong trường học là tập hợp các nhiệm vụ hỗ trợ, quản lý và vận hành nhằm đảm bảo các hoạt động giáo dục và chức năng khác của nhà trường diễn ra suôn sẻ, hiệu quả. Đây là bộ phận hậu cần quan trọng, giúp Ban Giám hiệu, giảng viên, người học và xã hội kết nối và hoạt động tốt hơn.

Một số chức năng, nhiệm vụ chính của công tác hành chính:

- Thực hiện báo cáo, soạn văn bản; xây dựng kế hoạch làm việc.
- Công tác truyền thông: xây dựng kế hoạch, thiết kế hình ảnh, clip.
- Lập đề án, thống kê, phân tích dữ liệu. Lập sơ đồ tư duy, quy trình giải quyết công việc.
- Thực hiện chế độ, chính sách của người làm việc và người học.
- Lập dự toán kinh phí.

3.1.2. Giới thiệu về Trí tuệ nhân tạo

3.1.2.1. Giới thiệu về AI

Trí tuệ nhân tạo là một ngành thuộc lĩnh vực khoa học máy tính nhằm tạo ra các hệ thống hoặc chương trình có khả năng thực hiện các nhiệm vụ một cách thông minh như con người. Trí tuệ nhân tạo giúp máy tính có khả năng tự học hỏi, suy luận, giải quyết vấn đề, tự thích nghi, giao tiếp... như con người.

Trí tuệ nhân tạo hiện được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như: y tế, tài chính, giáo dục và nhiều ngành công nghiệp khác. Những công nghệ như học máy (machine learning), học sâu (deep learning), xử lý ngôn ngữ tự nhiên (natural language processing) là những thành phần quan trọng trong việc phát triển AI.

3.1.2.2. Ưu điểm của trí tuệ nhân tạo

Trí tuệ nhân tạo đang có ảnh hưởng tích cực, đáng kể đến việc cải thiện quá trình hỗ trợ, thực hiện các thủ tục hành chính trong giai đoạn chuyển đổi số. Những ứng dụng AI trong lĩnh vực này đã mang lại hiệu quả cao, nâng cao hoạt động quản lý điều hành, chất lượng phục vụ, giảm thiểu thời gian và chi phí, cải thiện sự chính xác và tăng cường trải nghiệm của người dùng. Một số ứng dụng AI nổi bật cho việc hỗ trợ công tác hành chính giai đoạn chuyển đổi số hiện nay là:

Thứ nhất, chatbot hỗ trợ tư vấn và giải đáp thắc mắc.

Các chatbot được tích hợp AI có khả năng phân tích và đưa ra câu trả lời tự động cho các câu hỏi liên quan đến các thủ tục hành chính.

Về cách vận hành của chatbot trong các tổ chức nhằm hỗ trợ giải đáp các thủ tục hành chính cũng tương đồng với một số chatbot phổ biến hiện nay như ChatGPT, Gemini, Copilot... Điều đặc biệt là chatbot được áp dụng trong việc trả lời, giải đáp các vấn đề liên quan đến: nộp học phí, tra cứu điểm, thủ tục đăng ký học phần... Công cụ này đóng vai trò như “trợ lý ảo”, giúp giảm tải cho người làm việc và người học nhận được thông tin nhanh chóng, đầy đủ, không phụ thuộc thời gian hay khoảng cách địa lý.

Thứ hai, tự động hóa quy trình làm việc

Tự động hóa quy trình làm việc bằng AI không chỉ thay thế các tác vụ thủ công mà còn giúp đề xuất các quy trình thực hiện công việc thông minh hơn, nhanh hơn và tự tối ưu hóa.

Thứ ba, ứng dụng AI ghi chép nội dung cuộc họp

AI đã thay đổi cách ghi chép nội dung cuộc gọi bằng cách tự động hóa toàn bộ quá trình này. Công nghệ chuyên giọng nói thành văn bản để ghi chép nội dung cuộc họp một cách chính xác, nhanh chóng không chỉ giúp tiết kiệm thời gian mà còn đảm bảo không bỏ sót bất kỳ chi tiết quan trọng nào.

Các công cụ AI còn có thể tổ chức quản lý lưu trữ các bản ghi chép một cách thông minh, dễ dàng tra cứu sau này.

Thứ tư, ứng dụng AI thiết kế slide powerpoint trình chiếu

AI đã tạo ra bước đột phá trong việc thiết kế slide PowerPoint, giúp người dùng tiết kiệm thời gian, nâng cao chất lượng slide trình chiếu. Các công cụ AI có khả năng tự động sắp xếp nội dung, chọn màu

sắc, và tạo bố cục chuyên nghiệp mà không cần kiến thức sâu về thiết kế đồ họa.

Với AI, chỉ cần nhập nội dung cơ bản hệ thống sẽ tự động đề xuất các mẫu slide phù hợp. Điều này đặc biệt hữu ích cho các bài thuyết trình, báo cáo, hay các dự án yêu cầu tính chuyên nghiệp cao. AI không chỉ giúp tối ưu hóa thời gian thiết kế mà còn đảm bảo rằng các slide luôn có tính thẩm mỹ phù hợp với tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường.

Thứ năm, cung cấp thông tin, ý tưởng trong công việc

Với nguồn dữ liệu đồ sộ, việc giải đáp thắc mắc và các ý tưởng trong quá trình làm việc sẽ được AI hỗ trợ với độ chính xác tương đối cao.

3.1.2.3. Nhược điểm của trí tuệ nhân tạo

Thứ nhất, chi phí đầu tư cao: Việc xây dựng và duy trì hệ thống trí tuệ nhân tạo đòi hỏi phải đồng bộ của cả hệ thống làm việc của đơn vị, đây là một phương pháp làm việc còn mới nên việc hỗ trợ tài chính để thực hiện không đơn giản.

Thứ hai, phụ thuộc vào AI và mất đi kỹ năng tư duy phản biện

AI có thể khiến con người dựa dẫm nhiều hơn vào công nghệ. Giảm đi sự tư duy, tìm hiểu thấu đáo các vấn đề. Về lâu dài có thể giảm đi sự sáng tạo và linh hoạt của con người, đặc biệt là trẻ nhỏ.

Thứ ba, có thể tạo ra thất nghiệp

Những ưu điểm của AI trong hỗ trợ giải quyết công việc sẽ dẫn đến không còn cần nhiều người để thực thi công việc, khi đó số lượng lao động sẽ giảm và nó lại tạo ra một lượng lao động không có việc làm. Đòi hỏi người lao động phải thích ứng và nâng cao kỹ năng để đáp ứng nhu cầu mới.

Thứ tư, AI chưa hoàn hảo

Các công cụ trí tuệ nhân tạo có thể cách mạng hoá cách con người truy cập và tiếp cận thông tin, tuy nhiên, các công cụ này lại đang gặp vấn đề trong việc trích nguồn tin mà chúng tổng hợp trong quá trình cung cấp thông tin cho người dùng. Theo đó, một nghiên cứu mới đây của Trung tâm Báo chí Kỹ thuật số Tow thuộc Columbia Journalism Review đã đặt ra những nghi vấn nghiêm trọng về độ tin cậy của các công cụ tìm kiếm sử dụng trí tuệ nhân tạo. Một số phát hiện chính từ nghiên cứu về AI: (1) Thiếu chính xác trong trích dẫn và xác định nguồn gốc. (2) Thiên lệch về sai sót. (3) Tạo ra kết quả giả.

Nếu không có cơ chế giám sát và trách nhiệm rõ ràng, các công cụ tìm kiếm AI có nguy cơ tiếp tục cung cấp thông tin không chính xác đồng thời tác động đến những người làm sản xuất nội dung. Ở thời điểm hiện tại, người dùng nên có sự thận trọng, kiểm tra kỹ lưỡng với các thông tin mà AI cung cấp để tránh ảnh hưởng tới công việc của mình.

3.1.2.4. Một số ứng dụng AI đang được sử dụng phổ biến có thể áp dụng trong công tác hành chính hiện nay

Sản phẩm AI hiện nay đang phát triển mạnh mẽ, được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, từ giáo dục, y tế, sản xuất đến sáng tạo nội dung. Dựa trên các thông tin và xu hướng gần đây, dưới đây là phân loại tổng quan các tính năng của từng ứng dụng:

Viết nội dung: ChatGPT, Gemini, Grok, Notion AI, Wordtune, Grammarly, Perplexity AI, Stormform, Genie...

Dựng video: Runway ML, Pika Labs, ElevenLabs, Descript...

Sáng tạo hình ảnh: Midjourney, Leonardo AI, Beautiful.ai, DesignScape...

Nghiên cứu khoa học: Consensus, Connected Papers, Elicit, Scite AI, Zotero + plugin AI, NotebookLM...

Ghi chép nội dung, cuộc nói chuyện thành văn bản: Otter.ai, Rev...

Việc phân loại này chỉ mang tính tương đối, còn tùy thuộc vào mục đích sử dụng sẽ cho ra các sản phẩm khác nhau. Bên cạnh đó, các bản cập nhật của ứng dụng qua từng thời điểm sẽ có tính năng khác nhau, tùy theo xu thế và mục đích của nhà sản xuất ứng dụng.

Đa số các ứng dụng này có bản miễn phí và trả phí; bản trả phí sẽ cho độ tin cậy cao hơn, chất lượng sản phẩm tốt hơn và thời gian xử lý sẽ nhanh hơn.

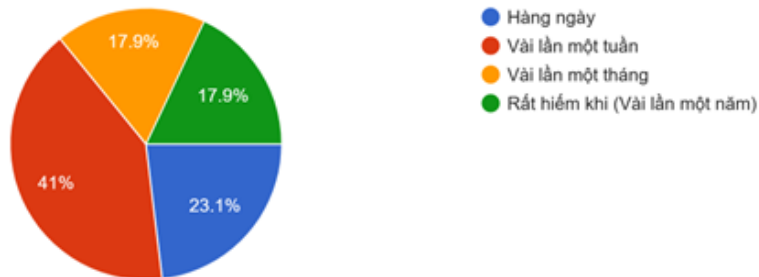
Các ứng dụng này là công cụ chứa dữ liệu rất lớn, chúng được khai thác thông qua việc đặt các câu lệnh (được gọi là prompt), là yêu cầu chúng ta đưa ra cho các AI để nhận được phản hồi. Cách viết prompt quyết định rất nhiều đến chất lượng câu trả lời của AI. Vì thế, việc nắm vững các quy tắc viết prompt sẽ giúp chúng ta đạt được kết quả chính xác và đúng ý hơn.

3.2. Thực trạng và giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác hành chính tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế

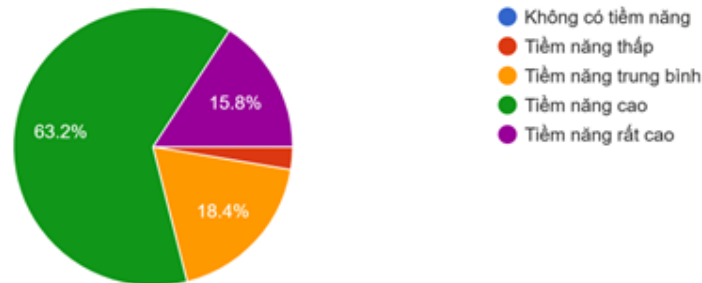
3.2.1. Mức độ nhận thức áp dụng AI vào công việc hành chính của viên chức, người lao động

Qua tiến hành khảo sát 38 viên chức, người lao động của Khoa Giáo dục thể chất, chúng tôi thu được kết quả như sau.

Nhằm xác định đối tượng cũng như tầm quan trọng của việc ứng dụng AI vào công việc hành chính, chúng tôi tiến hành khảo sát để đánh giá nhận thức của VC, NLD về việc ứng dụng AI vào công việc, nội dung đánh giá được trình bày ở biểu đồ 1 và biểu đồ 2:



Biểu đồ 1: Tần suất ứng dụng AI cho công việc hành chính

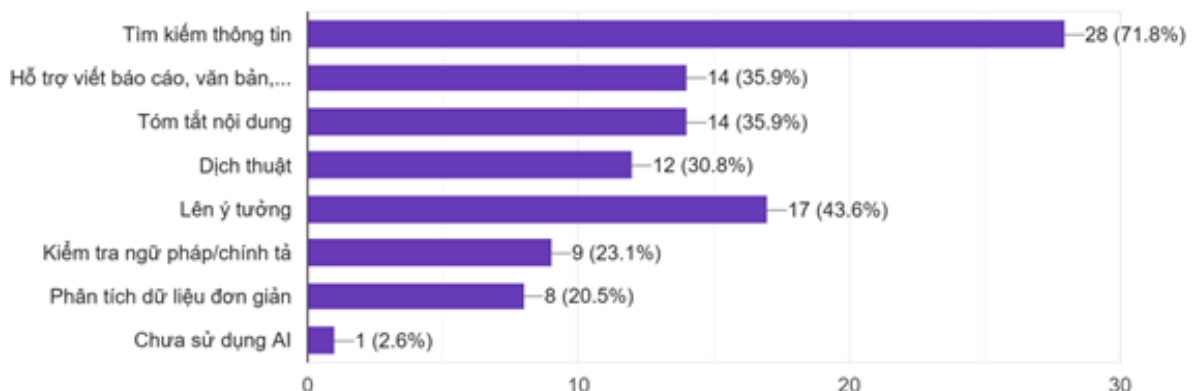


Biểu đồ 2: Mức độ đánh giá AI có tiềm năng ứng dụng vào công việc hành chính

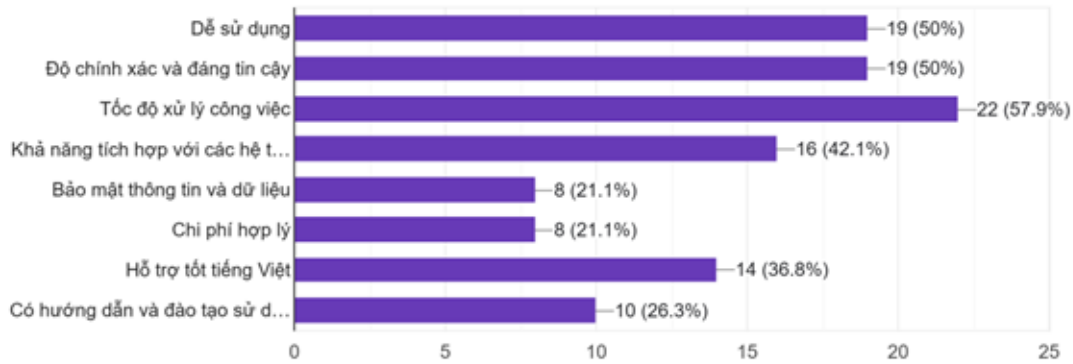
Kết quả nghiên cứu ở biểu đồ 1 cho thấy, đa số viên chức, người lao động có hiểu biết về AI và đã từng sử dụng AI vào công việc, thậm chí 23,1% người được hỏi đang dùng AI cho công việc hành chính hàng ngày, điều này thể hiện mức độ hiểu biết tốt và khả năng ứng dụng AI vào công việc ngày càng cao, hợp với xu thế hiện nay. Từ Biểu đồ 2 ta thấy, nhận thức của viên chức, người lao động về tầm ảnh hưởng của AI khi ứng dụng vào công việc ở mức cao: 15,8% người được hỏi cho rằng AI sẽ có tiềm năng rất cao khi áp dụng, và 63,2% đánh giá ở mức tiềm năng cao. Điều này chứng tỏ AI đang đóng vai trò rất lớn trong công việc hiện nay, là một công cụ đặc lực để tăng năng suất lao động.

3.2.2. Nhu cầu sử dụng AI trong công việc hành chính.

Sau khi nắm bắt được mức độ hiểu biết về AI của VC, NLD, chúng tôi tiếp tục khảo sát để đánh giá về tình hình công việc cũng như nhu cầu ứng dụng AI vào các loại hình công việc hành chính.

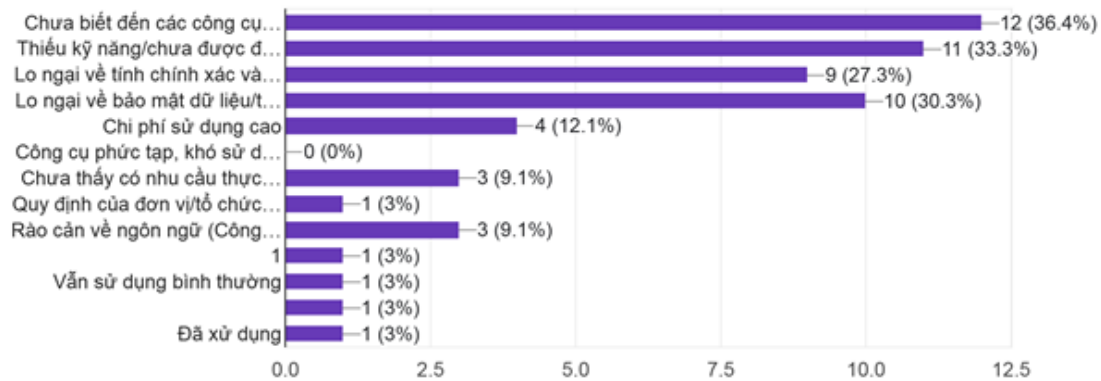


Biểu đồ 3: Các tác vụ hành chính đang được sử dụng AI hỗ trợ công việc



Biểu đồ 4: Yếu tố quan trọng khi lựa chọn công cụ AI hỗ trợ công việc hành chính

Kết quả nghiên cứu cho thấy, ở biểu đồ 3, nhu cầu tìm kiếm thông tin khi sử dụng các ứng dụng AI vào công tác hành chính chiếm 71,8%, điều này có thể được hiểu là với việc thể hiện kết quả tìm kiếm một cách chi tiết, khoa học và có trọng tâm thì người sử dụng sẽ ưu tiên dùng các ứng AI hơn so với các trang tìm kiếm như Google, Bing... Đồng thời các ứng dụng AI có giao diện trực quan, dễ sử dụng và cho kết quả chính xác, độ tin cậy cao sẽ được người dùng ưu tiên hơn khi lựa chọn ứng dụng AI làm công cụ hỗ trợ công việc (biểu đồ 4).



Biểu đồ 5: Những vướng mắc khi sử dụng AI vào công việc

Từ biểu đồ 5 ta thấy, những lo ngại của người được hỏi về công cụ AI, kỹ năng, cách sử dụng AI chiếm lần lượt là 36,4% và 33,%. Các ứng dụng này tuy được viết để phổ cập đại chúng nhưng một số vẫn còn giao diện tiếng Anh, việc nắm cú pháp, câu lệnh (prompt) còn chưa kỹ nên cần được bồi dưỡng thêm để sử dụng thành thạo, tận dụng tối đa chức năng của AI. Bên cạnh đó, người được hỏi cũng có những băn khoăn về tính chính xác của kết quả (chiếm 27,3% người được hỏi) và độ bảo mật dữ liệu, thông tin (chiếm 30,3% người được hỏi). Các ứng dụng AI chỉ đóng vai trò hỗ trợ chứ không làm thay nên người dùng cần có tâm thế kiểm tra kết quả trước khi áp dụng, không được phụ thuộc vào AI.

3.3. Đề xuất giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác hành chính tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế

Căn cứ kết quả điều tra thực trạng ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác hành chính tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế;

Căn cứ kết quả phân tích các tài liệu liên quan đến vấn đề ứng dụng dụng trí tuệ nhân tạo AI;

Bài báo đề xuất một số giải pháp để ứng dụng có hiệu quả trí tuệ nhân tạo AI trong công tác hành chính tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế như sau:

Một là, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công nghệ AI trong giáo dục đại học cho đội ngũ viên chức, người lao động. Để làm được điều đó, cần tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên đối với nội dung này, trọng tâm là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày

26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030. Qua đó, làm cho cấp ủy, đội ngũ viên chức, người lao động rõ sự cần thiết, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ứng dụng AI vào công việc, là yêu cầu bức thiết để nâng cao hiệu quả làm việc trong thời địa công nghệ thông tin hiện nay.

Hai là, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, trình độ sử dụng công nghệ AI cho viên chức, người lao động trong Khoa. Trong giáo dục đào tạo nói chung, giáo dục đại học nói riêng, người dạy và người phục công tác giảng dạy đóng vai trò đặc biệt quan trọng, là yếu tố then chốt, quyết định chất lượng giáo dục đào tạo. Do đó, trước yêu cầu của quá trình chuyển đổi số đòi hỏi phải nâng cao kỹ năng, trình độ sử dụng công nghệ của đội ngũ viên chức, người lao động như là điều kiện tiên quyết, quyết định chất lượng, hiệu quả quá trình đổi mới giáo dục đại học thời đại chuyển đổi số. Điều đó đòi hỏi các viên chức, người lao động của Khoa cần được bồi dưỡng kỹ năng, trình độ sử dụng công nghệ nói chung và AI nói riêng để làm chủ công nghệ thông tin, khả năng khai thác, làm việc trên môi trường mạng. Để thực hiện được điều đó, Khoa Giáo dục thể chất cần tổ chức các chương trình workshop, mời báo cáo viên có kinh nghiệm để truyền đạt kiến thức về công nghệ AI cho viên chức, người lao động Khoa.

Ba là, viên chức, người lao động được đầu tư mạnh mẽ về thiết bị, công cụ có chất lượng tốt để làm việc: máy tính có cấu hình mạnh; các tài khoản ứng dụng AI được trả phí để tận dụng tối đa công năng của ứng dụng; đường truyền Internet tốc độ cao, ổn định... Để làm được điều đó, Khoa Giáo dục thể chất cần tăng cường đầu tư vào cơ sở vật chất; hoàn thiện hạ tầng mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin đồng bộ cho viên chức, người lao động, tạo sự thống nhất, thông suốt trong Khoa.

4. KẾT LUẬN

AI đã và đang trở thành một công cụ hữu ích trong việc quản trị đại học thông minh, giúp các trường đại học nâng cao chất lượng giáo dục, cải thiện các hoạt động quản lý và tối ưu hóa nguồn lực. Đây không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn là giải pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc. Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế đang không ngừng phát triển và đã có những bước đầu nghiên cứu và tìm hiểu những lợi ích mà công nghệ AI mang lại. Khoa đang từng bước thực hiện công tác chuyển đổi số trong dạy - học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học và quản lý giáo dục, phát triển ứng dụng AI vào các hoạt động đào tạo, hành chính... để nâng cao chất lượng dạy, học và quản lý. Việc ứng dụng AI sẽ giảm tải công việc hành chính của giảng viên, sẽ có nhiều thời gian hơn để tập trung công tác chuyên môn; còn đối với cán bộ hành chính thì AI là công cụ rất hiệu quả để tăng năng suất lao động, đáp ứng tiêu chí một người làm được nhiều việc, sẽ là giải pháp hợp lý trong giải đoạn tinh giản biên chế đang diễn ra trên nhiều lĩnh vực hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ajay Agrawal, Joshua Gans, Avi Goldfarb (2024), *AI 5.0 - Nhanh hơn, dễ hơn, rẻ hơn, chính xác hơn*, Nxb Công Thương.
2. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2025), *Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*.
3. Dịch Dương, Phan Trách Bàn, Lý Thế Minh (2024), *Chat GPT thực chiến*, Nxb Dân trí.
4. Dr. Gleb Tzipursky (2023), *Chat GPT - Ứng Dụng Trí tuệ nhân tạo trong công việc*, Nxb Dân trí.
5. Rauin Jesuthasan, John W. Boudreau (2023), *AI - Công cụ nâng cao hiệu suất công việc*, Nxb Lao động.

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

07 Hà Nội, TP. Huế - Điện thoại: 0234.3834486; Fax: 0234.3819886

<http://huph.hueuni.edu.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập: Trần Bình Tuyên

Biên tập viên

Tôn Nữ Quỳnh Chi

Biên tập kỹ thuật

Lê Nguyễn Phương

Trình bày, minh họa

Minh Hoàng

Sửa bản in

Thanh Thúy

Đối tác liên kết xuất bản

TS. Bùi Văn Lợi, Phó Giám đốc phụ trách Đại học Huế

03 Lê Lợi, thành phố Huế

KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG TRONG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

In 30 bản, khổ 20.5x29.5cm tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vân Thái, 89 Nguyễn Huệ, thành phố Huế. Số xác nhận đăng ký xuất bản: 1520-2025/CXBIPH/2-25/ĐHH. Quyết định xuất bản số: 332/QĐ-NXB cấp ngày 12 tháng 5 năm 2025. In xong và nộp lưu chiểu năm 2025.

ISBN: 978-604-489-836-0